

Bản án số: 28/2020/HS-PT
Ngày: 04.5.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến và ông Nguyễn Đức Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Đào Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Thế L, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. Đào Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1998 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Văn H (đã chết), con bà: Lê Thị K; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 22/6/2019 đến nay. Có mặt

2. Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1998 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết), con bà: Vi Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 22/6/2019 đến nay. Có mặt

3. Quang Cảnh T1; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/01/2004 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề

nghệ: Học sinh; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quang Cảnh D và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2019 đến nay tại địa phương. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quang Cảnh T1: Bà Nguyễn Thị Huế, sinh năm 1980, nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt

Đại diện Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Q là nơi Quang Cảnh T1 đang học tập: Bà Đại diện Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Q - Chức vụ: Phó giám đốc; Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt

4. Ngân Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/10/2002 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngân Văn L, con bà: Lê Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2019 đến nay tại địa phương. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngân Văn H: Bà Lò Thị H (bà nội), nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

5. Quán Vi Th; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/02/2004 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quán Vi H, con bà: Lê Thị K; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2019 đến nay tại địa phương. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quán Vi Th: Bà Lê Thị K, sinh năm 1984, nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt

Đại diện Trường trung học Phổ thông Q 3 là nơi Ngân Văn H và Quán Vi Th đang học tập: Ông Nguyễn Minh Đ - Chức vụ: Hiệu trưởng, địa chỉ: Xóm Q, xã C, huyện Q, Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, Quang Cảnh T1, Ngân Văn H, Quán Vi Th:* Ông Nguyễn Thái Q – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Bị hại kháng cáo:* Anh Nguyễn Thê L, sinh ngày 26 tháng 03 năm 2001, nơi cư trú: Xóm Mới, xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cháu Lê Xuân L, sinh ngày 06 tháng 02 năm 2005, nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Đại diện hợp pháp của cháu Lê Xuân L: bà Lê Thị Vân, sinh năm 1975, nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Đại diện Trường trung học Cơ sở xã C nơi cháu Lê Xuân L đang học tập: Bà Hà Thị T - Giáo viên chủ nhiệm lớp 9B, địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Q, Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt

- Đại diện B, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An: Ông Lê Văn D, sinh năm: 1979, trú tại: Bản N, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Đại diện Bản N, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An: Ông Vi Văn T4, sinh năm: 1959, trú tại: Bản N, xã C1, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/02/2019, anh Nguyễn Thế L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 37H1-31222 chở chị Vi Thị A và chị Vi Thị B đi từ thị trấn Q về nhà chị A ở bản N, xã C. Khi đi qua cổng chào bản N, xã C thì gặp một nhóm thanh niên đang đứng chơi gồm Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, Sầm Minh H, Quang Cảnh T1, Quán Vi Th, Ngân Văn H và Lê Xuân L. Lúc này, Đào Văn T nói với những người trong nhóm “Ê bây, khi mô thấy xe thằng nó đi ra thì chặn lại dọa cho vui” thì tất cả đều đồng ý. Khoảng 10 phút sau, khi anh L điều khiển xe máy quay về đến qua cổng chào bản N, xã C thì bị Sầm Minh H chặn xe máy lại và H xông vào dùng tay chân đấm, đá anh L. Thấy vậy, Nguyễn Văn Đ, Ngân Văn H, Quang Cảnh T1, Quán Vi Th, Lê Xuân L cùng lao vào dùng tay chân đấm đá vào người anh L, còn Đào Văn T dùng điện thoại quay video. Khi anh L ngã xuống mương nước thì cả nhóm tiếp tục dùng chân đạp vào đầu, người anh L. Sau đó cả nhóm dừng lại không đánh nữa và anh L đứng dậy lên xe máy chuẩn bị đi về thì Đào Văn T và Nguyễn Văn Đ dùng mỗi người một gậy gỗ tiếp tục đánh vào đầu, vào người anh L đến khi gậy gãy thì cả nhóm bỏ đi. Sau khi bị đánh, anh L đi xe máy về nhà ở xóm M, xã N ngủ đến sáng ngày 03/02/2019 thì bị hôn mê nên được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị ở Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 110, ngày 26/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận: Chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng vùng thái dương- đỉnh trái; vỡ xương thái dương đỉnh trái đã được mổ lấy máu tụ ngoài màng cứng thái dương đỉnh trái, mở sọ giải áp và ghép sọ tự thân. Hiện tại ổn định; không có di chứng thần kinh; Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 43% (Bốn mươi ba phần trăm).

Đối với Sầm Minh H hiện nay đang bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã Quyết định truy nã, tách vụ án.

Đối với Lê Xuân L khi tham gia đánh anh Nguyễn Thế L chưa đủ 14 tuổi nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HSST ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, Ngân Văn H, Quang Cảnh T1, Quán Vi Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đào Văn T.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22 tháng 06 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 288, 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp cháu Lê Xuân L, đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1, Quán Vi Th và Ngân Văn H liên đới bồi thường thiệt hại sức khỏe gồm tiền thuốc, viện phí, tiền thuê xe đi về, tiền mất thu nhập của bệnh nhân và người chăm sóc, bù đắp tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Thế L tổng số tiền là 88.367.300 đồng. Kỳ phần mỗi bị cáo và đại diện hợp pháp của người có quyền và nghĩa vụ liên quan là 14.728.000 đồng; Khấu trừ số tiền đã bồi thường cho anh Nguyễn Thế L gồm: Quang Cảnh T1 15.000.000 đồng; Quán Vi Th 15.000.000 đồng; Nguyễn Văn Đ 14.000.000 đồng; Ngân Văn H 7.000.000 đồng; Đào Văn T 4.000.000 đồng (Anh L được nhận số tiền 2.000.000 đồng bà Khương đã nộp theo biên lai thu số 0006783 ngày 28/11/2019 tại Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp). Còn lại buộc bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Thế L gồm: Đào Văn T số tiền 10.728.000 đồng; Nguyễn Văn Đ số tiền 728.000 đồng; Ngân Văn H và đại diện hợp pháp ông Ngân Văn L số tiền 7.728.000 đồng; bà Lê Thị V số tiền 14.728.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt của các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/12/2019, anh Nguyễn Thế L làm đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Văn T và tăng mức bồi thường dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Đào Văn T, sửa án sơ thẩm về phần bồi thường dân sự.

Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134, điểm b, s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp cháu Lê Xuân L, đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang

Cảnh T1, Quán Vi Th và Ngân Văn H liên đới bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Thế L tổng số tiền 130.000.000 đồng. Do cấp sơ thẩm chưa đánh giá đúng tính chất hành vi của các bị cáo nên chia kỷ phần bồi thường của mỗi bị cáo cho bị hại bằng nhau là chưa phù hợp. Tỷ lệ thương tích của anh L phần lớn là do bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ gây ra nên phải chịu kỷ phần lớn hơn các bị cáo khác. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử buộc hai bị cáo chịu phần chênh lệch mà cấp phúc thẩm chấp nhận đối với yêu cầu của anh L.

Chia kỷ phần buộc các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Văn Đ; đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1, Ngân Văn H và Quán Vi Th; đại diện hợp pháp cháu Lê Xuân L liên đới bồi thường cho anh L ngoài số tiền đã bồi thường còn phải tiếp tục bồi thường cho anh L số tiền như sau: Đào Văn T số tiền 38.483.100 đồng; Nguyễn Văn Đ số tiền 14.595.600 đồng; Ngân Văn H và đại diện hợp pháp ông Ngân Văn Lợi số tiền 7.728.000 đồng; bà Lê Thị Vân số tiền 14.728.000 đồng. Đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1 và Quán Vi Th đã bồi thường 15.000.000 đồng vượt quá số tiền phải bồi thường và không có yêu cầu về số tiền vượt quá nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Người bị hại: Không có ý kiến tranh luận

Người bào chữa cho các bị cáo phát biểu: Đối với kháng cáo tăng hình phạt của bị hại đối với bị cáo Đào Văn T, Tòa án Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 5 năm 6 tháng tù là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo đã gây ra nên tôi đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo Đào Văn T. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xem xét các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1, Ngân Văn H và Quán Vi Th; đại diện hợp pháp cháu Lê Xuân L đồng ý với quan điểm của luật sư, không tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên.

Bị cáo Đào Văn T đồng ý với quan điểm của luật sư, không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của anh Nguyễn Thế L làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 02/02/2019, anh Nguyễn Thế L bị Nguyễn Văn Đ, Ngân Văn H, Quang Cảnh T1 và Quán Vi Th dùng tay chân đâm đá vào người anh L, còn Đào Văn T dùng điện thoại quay video. Khi anh L ngã xuống mương nước thì Đạt, Hùng, Tài và Thân tiếp tục dùng chân đạp vào đầu, người anh L. Sau đó cả nhóm dừng lại

không đánh nữa và anh L đứng dậy lên xe máy chuẩn bị đi về thì Đào Văn T và Nguyễn Văn Đ mỗi người dùng một gậy gỗ tiếp tục đánh vào đầu, vào người anh L đến khi gậy gãy thì cả nhóm bỏ đi. Sau khi bị đánh, anh L đi xe máy về nhà ngủ đến sáng ngày 03/02/2019 thì bị hôn mê nên được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị ở Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An. Với hành vi dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích 43%. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, Ngân Văn H, Quang Cảnh T1, Quán Vi Th đã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Thế L thấy:

Đối với kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Văn T: Hành vi của bị cáo Đào Văn T và đồng phạm là nguy hiểm, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, bị cáo Đào Văn T là người khởi xướng và thực hiện hành vi tích cực, trực tiếp cầm gậy gỗ đánh vào đầu bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo Đào Văn T và xử phạt bị cáo 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù là nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Thế L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đào Văn T.

Đối với kháng cáo về tăng mức bồi thường dân sự: Thấy rằng, anh Nguyễn Thế L bị đánh vào đầu gây tổn thương não, ảnh hưởng đến sức khỏe nên cần có thời gian và người phục vụ để phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị đợt 1 và thời gian ghép xương đợt 2, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập sau điều trị. Nên cần xem xét thêm các khoản chi phí như sau: Tiền mất thu nhập của người bị hại và người chăm sóc bị hại điều trị tại nhà trong thời gian từ ngày 14/2 đến 24/3 là 38 ngày x 200.000 đồng/1 ngày x 2 người = 15.200.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại: 19.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bị hại sau khi điều trị: 7.000.000 đồng; số tiền buộc các bị cáo bồi thường thêm cho người bị hại là 41.200.000 đồng. Tổng toàn bộ số tiền các bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L là 129.567.300 đồng

Trong vụ án này, các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ là những người thực hiện hành vi tích cực, trực tiếp gây thương tích cho bị hại, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá đúng tính chất hành vi của các bị cáo nên chia kỷ phần bồi thường của mỗi bị cáo cho bị hại bằng nhau là chưa phù hợp. Do đó, cần sửa án sơ thẩm về chia kỷ phần bồi thường của mỗi bị cáo theo đúng tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên cần buộc bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ phải chịu kỷ phần bồi thường lớn hơn các bị cáo khác. Vì vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa Bản án sơ thẩm, tăng bồi thường. Buộc các bị cáo và người Đại diện hợp pháp có trách nhiệm phải bồi thường như sau:

Bị cáo Đào Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 42.361.000 đồng, đã bồi thường được 4.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 38.361.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 28.295.000 đồng, đã bồi thường được 14.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 14.295.000 đồng.

Bị cáo Ngân Văn H là người chưa thành niên phạm tội nên cần buộc đại diện hợp pháp của bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 14.728.000 đồng, đã bồi thường được 7.000.000 đồng nên cần buộc đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Ngân Văn Lợi và bà Lê Thị Phụng bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 7.728.000 đồng.

Các bị cáo Quán Vi Th và Quang Cảnh T1 là người chưa thành niên phạm tội nên cần buộc đại diện hợp pháp của các bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 14.728.000 đồng, đại diện hợp pháp của các bị cáo Th và T đã bồi thường 15.000.000 đồng, số tiền vượt quá không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Lê Xuân L khi phạm tội là người chưa thành niên nên không bị truy tố, nhưng cần buộc trách nhiệm bồi thường theo quy định. Do đó, cần buộc đại diện hợp pháp của Lê Xuân L là ông Lê Văn L và bà Lê Thị V phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 14.728.000 đồng.

Về phần trách nhiệm dân sự đối với anh Nguyễn Thế L đã được giải quyết trong vụ án này, hiện nay còn có Sầm Minh H đang bỏ trốn vì vậy sau này các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp của cháu Lê Xuân L, đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1, Quán Vi Th và Ngân Văn H có quyền yêu cầu Sầm Minh H trả hoàn trả lại kỷ phần mà Sầm Minh H phải chịu bằng cách khởi kiện một vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Bị hại Nguyễn Thế L không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm về tăng mức bồi thường thiệt hại, nên cần tính lại mức án phí dân sự của các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp của cháu Lê Xuân L, đại diện hợp pháp của bị cáo Ngân Văn H theo đúng quy định.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại Nguyễn Thế L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đào Văn T.

Chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường của bị hại Nguyễn Thế L, sửa án sơ thẩm, tăng mức bồi thường thiệt hại.

Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134, điểm b,s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 288, Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự.

- Buộc các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp của cháu Lê Xuân L, đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1, Ngân Văn H và Quán Vi Th liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Thế L tổng số tiền là 129.567.300 (một trăm, hai mươi chín triệu, năm trăm sáu mươi bảy nghìn, ba trăm đồng), theo kỹ phần như sau:

- Buộc bị cáo Đào Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền: 42.361.000 đồng (Bốn mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi một nghìn đồng) đã bồi thường 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) nay buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Thế L 38.361.000 đồng (ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi một nghìn đồng).

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 28.295.000 đồng (hai mươi tám triệu, hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đã bồi thường được 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) nên buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 14.295.000 đồng (mười bốn triệu, hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- Buộc ông Ngân Văn L và bà Lê Thị P phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 14.728.000 đồng (mười bốn triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng) đã bồi thường được 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) nên buộc ông Ngân Văn L và bà Lê Thị P phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 7.728.000 đồng (bảy triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng).

- Buộc bà Lê Thị V và ông Lê Văn L phải bồi thường cho anh Nguyễn Thế L số tiền 14.728.000 đồng (mười bốn triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng)

- Đại diện hợp pháp của các bị cáo Quán Vi Th và Quang Cảnh T1 đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại anh Nguyễn Thế L.

Về phần trách nhiệm dân sự đối với anh Nguyễn Thế L đã được giải quyết trong vụ án này. Hiện nay, còn có Sầm Minh H là đồng phạm đang bỏ trốn và bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xét xử sau, các bị cáo Đào Văn T, Nguyễn Văn Đ, đại diện hợp pháp của cháu Lê Xuân L, đại diện hợp pháp của các bị cáo Quang Cảnh T1, Quán Vi Th và Ngân Văn H có quyền yêu cầu Sầm Minh H trả lại kỹ phần mà Sầm Minh H phải chịu bằng cách khởi kiện một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Anh Nguyễn Thế L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo của bị hại và buộc các bị cáo phải tăng mức bồi thường dân sự nên sửa án phí dân sự như sau:

- Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 1.918.500 đồng (một triệu, chín trăm, mười tám nghìn đồng) án phí dân sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 714.000 đồng (bảy trăm, mười bốn nghìn đồng) án phí dân sự.

- Buộc ông Ngân Văn L và bà Lê Thị P phải chịu 386.400 đồng (ba trăm, tám mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng) án phí dân sự.

- Buộc bà Lê Thị V và ông Lê Văn L phải chịu 736.400 đồng (bảy trăm, ba mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng) án phí dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND H.Quỳ Hợp;
- Chi cục THADS H.Quỳ Hợp;
- Công an H.Quỳ Hợp;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Sơ Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu Hsơ, Toà hsự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Hồng Trang